

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chỉ thị số 09 - CT/TU ngày 23/3/2026 của Thành uỷ Hà Nội về nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi công vụ; siết chặt kỷ luật, kỷ cương và trách nhiệm của cán bộ, nhất là người đứng đầu trong giai đoạn phát triển mới của Thủ đô Hà Nội

Thực hiện Chỉ thị số 09 - CT/TU ngày 23/3/2026 của Thành uỷ Hà Nội về nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi công vụ; siết chặt kỷ luật, kỷ cương và trách nhiệm của cán bộ, nhất là người đứng đầu trong giai đoạn phát triển mới của Thủ đô Hà Nội, Ban thường vụ Đảng uỷ phường Việt Hưng ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt sâu sắc, tạo bước chuyển toàn diện về tư duy, nhận thức và hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong toàn hệ thống chính trị Phường. Thống nhất hình thành “tâm nhìn mới, tư duy mới, hành động mới”, chuyển mạnh từ quản lý hành chính sang quản trị hiện đại; từ chú trọng quy trình sang chú trọng kết quả.

2. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật; khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm. Xác định rõ chức năng, nhiệm vụ và cụ thể hóa trách nhiệm theo nguyên tắc “6 rõ, 1 xuyên suốt”¹. Mỗi việc chỉ giao một đầu mối chủ trì, một cá nhân chịu trách nhiệm xuyên suốt đến kết quả cuối cùng, kiên quyết khắc phục tư tưởng né tránh, sợ sai, đùn đẩy trách nhiệm.

3. Đổi mới phương thức lãnh đạo, điều hành phù hợp với yêu cầu thực tiễn của mô hình chính quyền địa phương 2 cấp trên địa bàn. Thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện, thiết lập nền tảng quản trị hiện đại, lấy điều hành bằng dữ liệu làm phương thức chủ đạo. Đảm bảo mọi nhiệm vụ được giao phải được cập nhật, theo dõi, giám sát và đánh giá dựa vào dữ liệu trên môi trường số.

4. Tuyệt đối quán triệt quan điểm: Kỷ luật, kỷ cương là nền tảng; hiệu quả là mục tiêu; trách nhiệm là trung tâm; dữ liệu là công cụ; sự hài lòng của Nhân dân là thước đo cao nhất. Việc triển khai Kế hoạch phải đồng bộ, kết hợp chặt chẽ với công tác kiểm tra, giám sát, kiểm soát ngay từ đầu, làm căn cứ quan trọng trong quy hoạch, đào tạo, đánh giá, thi đua, khen thưởng và xem xét trách nhiệm đối với từng tập thể, cá nhân.

¹ rõ việc, rõ người, rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ sản phẩm; bảo đảm sự lãnh đạo thống nhất, đồng bộ

II. NỘI DUNG

1. Nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy; hình thành “tâm nhìn mới, tư duy mới, hành động mới”

Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động nhất là người đứng đầu mỗi cơ quan, tổ chức, lĩnh vực, phải chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức; nắm vững chức năng, thẩm quyền, nhiệm vụ và quyền hạn, trách nhiệm; hiểu rõ yêu cầu, những điểm mới, khâu đột phá về ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số của Phường, đặc biệt là yêu cầu về nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi công vụ; siết chặt kỷ luật, kỷ cương; đề cao trách nhiệm cá nhân, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong giai đoạn phát triển mới của Phường, của Thủ đô. Xác định đây là yêu cầu có tính chất nền tảng, lâu dài, là bước chuyển quan trọng về nhận thức và hành động của đội ngũ cán bộ Phường. Thống nhất hình thành “tâm nhìn mới, tư duy mới, hành động mới”, chuyển từ quản lý hành chính sang quản trị hiện đại; từ chú trọng quy trình sang chú trọng kết quả; từ điều hành theo kinh nghiệm sang điều hành dựa trên dữ liệu và chuyển đổi số toàn diện. Đây là điều kiện tiên quyết cụ thể hóa trách nhiệm trong toàn hệ thống chính trị của Phường.

2. Tổ chức thực hiện nhiệm vụ được Thành phố phân cấp, ủy quyền, giao nhiệm vụ; huy động mọi nguồn lực tổ chức kiểm tra, giám sát và trách nhiệm thực thi

- Tập trung tổ chức thực hiện nghiêm túc, chủ động và sáng tạo các nhiệm vụ được Thành phố phân cấp, ủy quyền cho Phường. Quá trình tổ chức thực hiện phải gắn liền với việc chủ động rà soát, huy động và bảo đảm đồng bộ các nguồn lực, điều kiện thực thi; bố trí nhân lực theo vị trí việc làm, bảo đảm đúng người, đúng việc, đủ năng lực và rõ trách nhiệm; huy động và tối ưu hóa vật lực (gồm cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, công nghệ, kinh phí, trang thiết bị) nhằm đáp ứng tốt nhất yêu cầu công việc.

- Nêu cao tính chủ động, bản lĩnh và trách nhiệm cá nhân trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao. Đội ngũ cán bộ, nhất là người đứng đầu, phải bám sát và thực hành nghiêm phương châm “3 trước”: đánh giá, nhận định trước; chuẩn bị trước; hành động trước. Cần chủ động nắm bắt, nhận định tình hình từ sớm, từ xa; chuẩn bị đầy đủ điều kiện thực hiện; hành động kịp thời, dám quyết, dám làm, dám chịu trách nhiệm đến cùng và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ giải trình đối với kết quả thực hiện của mình.

- Song song với quá trình thực thi các nhiệm vụ được Thành phố phân cấp, ủy quyền, Đảng ủy Phường huy động mọi nguồn lực để triển khai công tác kiểm tra, giám sát ngay từ đầu, theo dõi thường xuyên, liên tục. Coi đây vừa là biện pháp kiểm soát chặt chẽ trách nhiệm thực thi của đội ngũ cán bộ, vừa là sự đồng hành, hỗ trợ, hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc (nhất là đối với những nhiệm vụ mới, việc khó, việc phức tạp, nhạy cảm trên địa bàn). Công tác kiểm tra, giám sát phải thực chất, đúng trọng tâm, trọng điểm; tăng cường công tác hậu kiểm và kiên quyết thực hiện kiểm tra đột xuất khi thực sự cần thiết.

3. Đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo, điều hành; xây dựng mô hình quản trị hiện đại; đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số

Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành theo hướng toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm theo nguyên tắc “6 rõ, 1 xuyên suốt”. Hoàn thiện mô hình lãnh đạo và quản trị hiện đại của Phường theo định hướng Thành phố “Đảng bộ số - chính quyền kiến tạo - doanh nghiệp tiên phong - xã hội đồng thuận”. Trong đó, Đảng bộ Phường lãnh đạo bằng định hướng, kỷ luật, kỷ cương và dữ liệu; chính quyền chuyển mạnh từ quản lý hành chính sang kiến tạo phát triển, phục vụ Nhân dân và doanh nghiệp; doanh nghiệp giữ vai trò tiên phong trong đổi mới sáng tạo, nâng cao năng lực cạnh tranh; xã hội đồng thuận, tham gia giám sát và thụ hưởng thành quả phát triển; lấy mức độ hài lòng và niềm tin của Nhân dân làm thước đo cao nhất. Quán triệt nguyên tắc thể chế, quy hoạch đi trước một bước, bảo đảm đồng bộ giữa định hướng phát triển và tổ chức thực hiện; phấn đấu “3 Thông”: thể chế thông thoáng, quản trị thông minh, tư tưởng thông suốt, với “3 Quy”: quy hoạch, quy chế, quy chuẩn - tiêu chuẩn đồng bộ, bảo đảm mọi hoạt động được vận hành trong khuôn khổ rõ ràng, minh bạch, thống nhất, tạo nền tảng cho phát triển bền vững. Tiếp tục tập trung lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời các nhiệm vụ cấp bách, các vấn đề lớn, khó, phức tạp; thường xuyên rà soát, đánh giá các nhiệm vụ chậm trễ, tồn đọng; xác định rõ nguyên nhân và trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân. Đồng thời, rà soát, bổ sung, hoàn thiện quy chế làm việc; làm rõ mối quan hệ công tác giữa tập thể và cá nhân, giữa người đứng đầu với cấp phó, giữa các cơ quan, đơn vị trong phối hợp giải quyết công việc.

Triển khai xây dựng hệ thống quản trị, điều hành chung của Phường trên môi trường số, xây dựng cơ sở dữ liệu “Đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung” phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo trong toàn hệ thống chính trị của Phường; chuyên mạnh từ tư duy quản lý hành chính sang quản trị dựa trên mục tiêu và kết quả, thống nhất 100% nhiệm vụ được cập nhật, theo dõi trên hệ thống quản lý điện tử (trừ các nhiệm vụ thuộc phạm vi bí mật Nhà nước theo quy định); từng bước áp dụng OKR, KPI và bảng điều hành điện tử (Dashboard) trong quản trị công vụ, chuyển từ “phát hiện - xử lý” sang “phòng ngừa - cảnh báo sớm”, nâng cao hiệu quả công vụ. Tăng cường cơ chế giám sát thông minh, cảnh báo sớm nguy cơ chậm trễ, sai phạm; kết nối kênh phản ánh của người dân, doanh nghiệp trên môi trường số và công khai tiến độ xử lý, kết quả giải quyết để kịp thời điều chỉnh, khắc phục ngay từ đầu, từ xa, từ sớm, nhằm thực hiện sâu sắc, hiệu quả phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

Tập trung triển khai và vận hành hiệu quả, thực chất các mô hình quản trị thông minh, chuyển đổi số tiêu biểu nhằm tạo khâu đột phá trong quản lý, điều hành tại Chương trình số 08-Ctr/ĐU ngày 26/3/2026 của Đảng ủy Phường như:

- **Vận hành "Trung tâm điều hành" và "Cơ quan thông minh"**: Đẩy nhanh tiến độ xây dựng, phát triển Trung tâm điều hành tập trung của phường dựa trên nền tảng dữ liệu thống nhất. Ứng dụng triệt để các dịch vụ số và trí tuệ nhân tạo (AI) nhằm cắt giảm tối đa chi phí hành chính, phục vụ đắc lực cho công tác tham mưu, tổng hợp. Thực hiện hiệu quả mô hình "Cơ quan thông minh", trong đó kiểm soát

100% tổ chức, cá nhân ra/vào cơ quan phường bằng công nghệ AI; đồng thời tổ chức tiếp đón, hướng dẫn liên hệ công tác bằng trợ lý ảo - Lễ tân thân thiện.

- **Triển khai sâu rộng mô hình "Tổ dân phố chuyển đổi số" và "Bình dân học vụ số"**: khẩn trương ban hành và triển khai Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số để làm căn cứ xét công nhận đạt chuẩn "Tổ dân phố chuyển đổi số" hằng năm. Vận hành, khai thác tối đa hiệu quả kênh Zalo "Bình dân học vụ số phường Việt Hưng" để hỗ trợ, tư vấn kịp thời cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận các dịch vụ, nền tảng số.

- **Xây dựng mô hình "Trường học chuyển đổi số" gắn với các tiêu chuẩn văn minh**: Chỉ đạo xây dựng Đề án "Trường học chuyển đổi số phường Việt Hưng giai đoạn 2026-2030". Bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho giáo viên, học sinh và thiết lập Thư viện số/Kho học liệu số công khai. 100% các trường học công lập phấn đấu được đánh giá, công nhận đạt các tiêu chí: "Trường học hạnh phúc", "Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích" và "Xanh - Sạch - Đẹp - Văn minh".

- **Số hóa quản trị đô thị và hạ tầng kỹ thuật**: Đẩy nhanh việc xây dựng hệ thống bản đồ biển số nhà, biển ngõ công, thực hiện mã hóa dưới dạng QR để kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ công tác quản lý của phường. Tiếp tục hoàn thiện hạ tầng số cộng đồng, phấn đấu trên 90% các vườn hoa trên địa bàn phường được lắp đặt wifi miễn phí phục vụ Nhân dân.

- **Vận hành "Chi bộ số" và quản trị nội bộ**: Thực hiện nghiêm việc sử dụng tài liệu điện tử (trừ tài liệu mật) và gắn mã QR cho 100% tài liệu trong sinh hoạt chuyên đề của chi bộ. Triển khai sử dụng hiệu quả phần mềm quản lý đảng viên, Sổ tay đảng viên điện tử; số hóa các khâu thu nộp Đảng phí và thủ tục chuyên sinh hoạt đảng trên môi trường mạng. Tự động tóm tắt văn bản bằng các công cụ hỗ trợ AI (như ChatGPT, Notebook LM, Canva...) để tạo các bản tin đa phương tiện phục vụ tuyên truyền.

4. Nâng cao trách nhiệm nêu gương, bản lĩnh và năng lực thực thi của cán bộ, nhất là người đứng đầu

Mỗi cấp ủy viên, cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là người đứng đầu, phải gương mẫu, đi đầu về bản lĩnh chính trị, tinh thần trách nhiệm, tính chuyên nghiệp và ý thức phục vụ Nhân dân; kiên quyết khắc phục tình trạng, “nói nhiều - làm ít”. Thực hiện nghiêm 3 nguyên tắc trong thực thi công vụ: “thượng tôn pháp luật, luôn luôn lắng nghe, thái độ phục vụ” và đề cao 6 phẩm chất trong đội ngũ cán bộ: “nhận thức đầy đủ; tầm nhìn dài hạn; tư duy sáng tạo; giải pháp thông minh; hành động quyết liệt; kết quả thực chất”; coi đây là hệ tiêu chuẩn hành vi và năng lực thực thi trong giai đoạn phát triển mới của phường Việt Hưng. Thực hiện nghiêm chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm: “Hà Nội đã nói là làm, làm nhanh, làm đúng, làm hiệu quả, làm đến cùng”, gắn với xây dựng văn hóa lãnh đạo, quản lý và văn hóa liêm chính trong thực thi công vụ. Đồng thời, tích cực học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Chủ tịch Hồ Chí Minh: “cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư”, “việc gì có lợi cho dân ta phải hết sức làm, việc gì có hại đến dân ta phải hết sức tránh”, thường xuyên “tự soi, tự sửa”, chủ động nhận diện và khắc phục các biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Người đứng đầu chịu trách nhiệm trực tiếp,

toàn diện và cuối cùng đối với kết quả thực hiện nhiệm vụ cơ quan, đơn vị; chịu trách nhiệm khi để xảy ra vi phạm kỷ luật, kỷ cương; công việc chậm trễ, kéo dài; tồn tại bức xúc, nổi cộm; mất đoàn kết nội bộ; hoặc cán bộ thuộc quyền vi phạm kỷ luật, pháp luật. Tiếp tục khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung; phân biệt rõ giữa hành vi né tránh, thiếu trách nhiệm với những sai sót phát sinh trong quá trình dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung để có hình thức xem xét, đánh giá phù hợp.

5. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và xử lý, thay thế cán bộ yếu kém

Siết chặt kỷ luật, kỷ cương và đạo đức công vụ trong toàn hệ thống chính trị, coi đây là yêu cầu bắt buộc và chuẩn mực hành động của mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, nhất là kiểm tra đột xuất việc chấp hành nội quy, quy chế, quy trình giải quyết công việc, tinh thần và thái độ phục vụ Nhân dân; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo chủ yếu. Thực hiện nghiêm nguyên tắc tuyển dụng, bố trí, điều động, thay thế cán bộ theo phương châm “Vì việc tìm người”, “Có vào - có ra, có lên - có xuống”; coi đây là hoạt động bình thường trong công tác cán bộ, từng bước hình thành văn hóa công vụ, bảo đảm công bằng, minh bạch, tạo động lực phấn đấu; xây dựng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh, phẩm chất, trách nhiệm và tinh thần phụng sự Nhân dân. Đồng thời, quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ đúng người, đúng việc. Kiên quyết điều chuyển, thay thế cán bộ, nhất là người đứng đầu, không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, năng lực hạn chế, thiếu tinh thần trách nhiệm, đề lĩnh vực, địa bàn phụ trách trì trệ, kém hiệu quả; tín nhiệm thấp, mất đoàn kết nội bộ hoặc có nhiều phản ánh tiêu cực. Xử lý kịp thời các hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà, lợi dụng quy trình để trì hoãn công việc; đặc biệt, xử lý nghiêm trường hợp đã được phân cấp, trao quyền, bảo đảm đầy đủ điều kiện nhưng vẫn thiếu chủ động, chậm tổ chức thực hiện, né tránh, đùn đẩy hoặc thực hiện kém hiệu quả.

6. Đổi mới công tác đánh giá cán bộ; sử dụng kết quả đánh giá trong công tác cán bộ

Đổi mới mạnh mẽ công tác đánh giá, xếp loại cán bộ theo hướng thực chất, liên tục, đa chiều, định lượng và dựa trên dữ liệu; đánh giá theo sản phẩm, tiến độ và hiệu quả cụ thể, bảo đảm phản ánh đúng kết quả thực hiện nhiệm vụ, năng lực tổ chức thực thi và trách nhiệm cá nhân, nhất là người đứng đầu; chấm dứt tình trạng đánh giá hình thức, nể nang, cào bằng.

Áp dụng ứng dụng công nghệ số trong theo dõi, tổng hợp và phân tích kết quả thực hiện nhiệm vụ; triển khai quản lý theo mục tiêu (OKR), chỉ số đánh giá hiệu quả (KPI) và hệ thống bảng điều hành điện tử (Dashboard); bảo đảm mọi nhiệm vụ được cập nhật, giám sát và cảnh báo kịp thời trên môi trường số.

Sử dụng kết quả đánh giá xuyên suốt trong công tác cán bộ; là căn cứ quan trọng trong quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử, thi đua, khen thưởng và xem xét trách nhiệm.

7. Công tác thi đua khen thưởng

Phát động các phong trào thi đua về nâng cao tinh thần trách nhiệm trong việc thực hiện các quy định, quy chế, kỷ cương, kỷ luật hành chính, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức; đưa kết quả thực hiện chỉ thị 09-CT/TU là một trong tiêu chí quan trọng trong kiểm điểm, đánh giá, phân loại tổ chức đảng, đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức hàng năm, nhất là người đứng đầu cơ quan đơn vị.

Hội đồng TĐKT Phường định kỳ tổ chức sơ, tổng kết việc thực hiện Chỉ thị 09-CT/TU gắn với thực hiện chủ đề công tác năm của Phường; kịp thời động viên, biểu dương các tập thể, cá nhân tiêu biểu có thành tích trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị và nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Đảng ủy Phường

- Tổ chức quán triệt Kế hoạch, thường xuyên đôn đốc kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Kế hoạch theo đúng tiến độ đề ra.

- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy nêu cao tinh thần trách nhiệm, tăng cường lãnh đạo chỉ đạo gắn với thường xuyên đôn đốc, kiểm tra trong việc thực hiện Kế hoạch tại các tổ chức Đảng, lĩnh vực được phân công phụ trách.

2. Ban Xây dựng Đảng

- Tham mưu Đảng ủy Phường ban hành Kế hoạch lấy ý kiến nhận diện một số biểu hiện vi phạm kỷ luật, kỷ cương và trách nhiệm, bản lĩnh, năng lực thực thi và hiệu quả phục vụ Nhân dân trong hệ thống chính trị Phường, cụ thể:

- Đối với các trường học thực hiện vào tháng **5/2026**, đối tượng được góp ý là Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng một số trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập trên địa bàn Phường, mỗi cấp học lựa chọn ngẫu nhiên 5 trường theo hình thức gặp thăm

- Đối với một số phòng ban thuộc UBND Phường thực hiện vào tháng **9/2026**, đối tượng được góp ý là cấp trưởng, phó, công chức, viên chức các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND Phường tại một số bộ phận thường xuyên tiếp xúc với người dân trong giải quyết các thủ tục hành chính.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường tuyên truyền, quán triệt sâu rộng nội dung Kế hoạch; định hướng tư tưởng, dư luận xã hội; chủ động nắm bắt diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong quá trình sắp xếp, điều chuyển, thay thế cán bộ. Làm rõ ý nghĩa, yêu cầu, nội dung cốt lõi và trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên trong việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương; nâng cao trách nhiệm, bản lĩnh và năng lực tổ chức thực thi, hiệu quả phục vụ Nhân dân. Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền theo hướng thiết thực, hiệu quả, dễ hiểu, dễ thực hiện; khắc phục tình trạng hình thức, khẩu hiệu; góp phần tạo sự thống nhất nhận thức và hành động trong toàn hệ thống chính trị và sự đồng thuận trong Nhân dân; kịp thời phát hiện, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thông tin xấu, độc. Căn cứ kết quả thực hiện Chỉ thị, tham mưu công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển cán bộ; kịp thời

đề xuất xử lý đối với các trường hợp không hoàn thành nhiệm vụ hoặc có biểu hiện trì trệ, né tránh trách nhiệm; định kỳ tổng hợp, đánh giá, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy.

3. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương và trách nhiệm công vụ của các tổ chức đảng và đảng viên. Tập trung kiểm tra, giám sát trách nhiệm của người đứng đầu; các lĩnh vực, địa bàn dễ phát sinh vi phạm, tiêu cực; những nơi có biểu hiện chậm trễ, gây bức xúc trong dư luận. Kịp thời phát hiện, xem xét và xử lý nghiêm các tổ chức đảng, đảng viên vi phạm, bảo đảm đúng thẩm quyền, đúng quy định của Đảng. Chủ động phối hợp với Ban Xây dựng Đảng và các cơ quan liên quan tham mưu xử lý trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân vi phạm; gắn kết quả kiểm tra, giám sát với công tác đánh giá, xếp loại cán bộ.

4. Văn phòng Đảng ủy

Chủ trì, phối hợp với các ban đảng và các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch trong toàn hệ thống chính trị; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện; định kỳ báo cáo Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy; kịp thời tham mưu chỉ đạo xử lý những vấn đề nổi cộm, phát sinh.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Phường và các tổ chức chính trị - xã hội Phường

Tăng cường giám sát việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương và trách nhiệm công vụ của cán bộ, công chức, viên chức; tập trung vào việc thực hiện nhiệm vụ được giao; tinh thần, thái độ phục vụ Nhân dân; việc giải quyết thủ tục hành chính. Chủ động nắm bắt tình hình Nhân dân thông qua tiếp xúc cử tri, sinh hoạt chi hội, tổ dân phố; qua phản ánh trực tiếp, đơn thư, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp; kịp thời tổng hợp, phản ánh, kiến nghị với cấp có thẩm quyền đối với các biểu hiện né tránh, đùn đẩy trách nhiệm; thiếu trách nhiệm, chậm trễ trong giải quyết công việc; gây phiền hà, sách nhiễu đối với Nhân dân và doanh nghiệp. Phối hợp với các cơ quan liên quan tham gia giám sát chuyên đề, giám sát thường xuyên; theo dõi, đôn đốc việc tiếp thu, xử lý các kiến nghị sau giám sát. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội; phát huy vai trò giám sát tại cộng đồng dân cư; đa dạng hóa hình thức giám sát, nhất là giám sát trực tiếp tại địa bàn dân cư và thông qua các kênh phản ánh, góp ý; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội trong tiếp nhận ý kiến. Qua đó góp phần tạo sự đồng thuận xã hội, nâng cao hiệu quả thực hiện Kế hoạch, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với cấp ủy, chính quyền.

7. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị của Phường

Có trách nhiệm xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch phù hợp với đặc thù từng cơ quan, đơn vị, địa bàn theo chức năng, nhiệm vụ được giao; bảo đảm triển khai nghiêm túc, hiệu quả. Định kỳ hằng quý, hằng năm báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Đảng ủy phường (qua Ban Xây dựng Đảng); sau 01 năm tổ chức sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm.

Kết quả thực hiện Kế hoạch là nội dung bắt buộc trong kiểm điểm, đánh giá, xếp loại hằng năm đối với tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu; đồng thời là căn cứ xem xét, xử lý trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân có vi phạm về kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm, bản lĩnh và năng lực thực thi theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước (có phụ lục kèm theo).

*** Riêng đối với Đảng ủy các cơ quan Đảng Phường, Đảng ủy UBND Phường, Đảng ủy Công an phường, Chi bộ Quân sự Phường, các chi bộ trường học công lập thuộc Phường:** Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện gắn với nâng cao kỷ luật, kỷ cương, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và trách nhiệm phục vụ Nhân dân; tập trung rà soát, xử lý dứt điểm các nhiệm vụ, công việc chậm trễ, tồn đọng; làm rõ nguyên nhân và trách nhiệm của tập thể, cá nhân liên quan.

*** Đối với người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị:** Chịu trách nhiệm trực tiếp trước Ban Thường vụ Đảng ủy về kết quả thực hiện Kế hoạch tại cơ quan, đơn vị mình; kịp thời chỉ đạo chấn chỉnh các biểu hiện né tránh, đùn đẩy, chậm trễ trong giải quyết công việc; chủ động báo cáo khi phát sinh vấn đề phức tạp, nổi cộm.

Trên đây là Kế hoạch của Ban Thường vụ Đảng ủy Phường thực hiện Chỉ thị số 09 - CT/TU ngày 23/3/2026 của Thành ủy Hà Nội; yêu cầu các cơ quan, đơn vị, các tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy Phường nghiêm túc triển khai thực hiện; bảo đảm việc tổ chức thực hiện Chỉ thị được tiến hành đồng bộ, hiệu quả, thực chất; góp phần nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, trách nhiệm công vụ và chất lượng phục vụ Nhân dân trên địa bàn Phường./.

Nơi nhận:

- Thường trực TU Hà Nội,
- Ban Tổ chức Thành ủy,
- Ban Thường vụ Đảng ủy,
- TT HĐND – UBND Phường,
- Ban Xây dựng Đảng, Ủy ban Kiểm tra, Văn phòng Đảng ủy Phường,
- UB MTTQ Việt Nam Phường,
- Các tổ chức chính trị - xã hội Phường,
- Các tổ chức Đảng trực thuộc,
- Lưu VT.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**

Lê Đức Toàn

PHỤ LỤC

Gợi ý nhận diện một số biểu hiện vi phạm kỷ luật, kỷ cương và trách nhiệm, bản lĩnh, năng lực thực thi và hiệu quả phục vụ Nhân dân trong hệ thống chính trị phường Việt Hưng giai đoạn mới (*Kèm theo Kế hoạch số -KH/ĐU, ngày /5/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy*)

I. MỘT SỐ BIỂU HIỆN VI PHẠM KỶ LUẬT, KỶ CƯƠNG VÀ TRÁCH NHIỆM GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC

1. Nhóm 1: Vi phạm kỷ cương, kỷ luật và đạo đức công vụ (12 biểu hiện)

1.1. Vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước:

Thực hiện không đúng, không đầy đủ hoặc không thực hiện các quy định về những điều đảng viên không được làm; các quy định về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của Trung ương và Thành phố; vi phạm nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng; không chấp hành nghị quyết, kết luận, chỉ đạo của cấp có thẩm quyền; lợi dụng chức vụ, quyền hạn để vụ lợi hoặc phục vụ lợi ích nhóm; thiếu gương mẫu trong chấp hành pháp luật, nội quy, quy chế địa phương, cơ quan, đơn vị.

1.2. Suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống:

Có biểu hiện phai nhạt lý tưởng, giảm sút ý chí phấn đấu; dao động, né tránh trách nhiệm; biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; vi phạm Quy tắc ứng xử nơi công sở và nơi cư trú; phát ngôn, hành vi thiếu chuẩn mực, ảnh hưởng đến hình ảnh, uy tín của tổ chức, địa phương, đơn vị.

1.3. Thiếu tự giác khắc phục khuyết điểm:

Không nghiêm túc tự phê bình và phê bình; không xây dựng kế hoạch khắc phục hoặc khắc phục hình thức, không hiệu quả các tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra sau kiểm điểm, đánh giá, thanh tra, kiểm tra, giám sát; tái diễn sai phạm nhiều lần.

1.4. Buông lỏng kiểm tra, giám sát phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực:

Không chủ động phát hiện, phòng ngừa vi phạm trong phạm vi quản lý; không thực hiện hoặc thực hiện hình thức công tác kiểm tra, giám sát; để cấp dưới vi phạm kỷ luật, pháp luật, đạo đức công vụ mà không có biện pháp ngăn chặn kịp thời.

1.5. Phát hiện chậm, xử lý không nghiêm vi phạm:

Phát hiện nhưng chậm xử lý, xử lý không đúng mức, thiếu kiên quyết, thiếu công khai, minh bạch; nể nang, né tránh, bao che vi phạm; không kịp thời chuyển cơ quan có thẩm quyền xem xét theo quy định.

1.6. Thiếu dân chủ, dân chủ hình thức:

Không tôn trọng ý kiến tập thể; áp đặt, chuyên quyền hoặc buông lỏng nguyên tắc tập trung dân chủ; không chấp hành phân công của tổ chức; lựa chọn vị trí công tác theo động cơ cá nhân; gây mất đoàn kết nội bộ.

1.7. Đánh giá cán bộ thiếu khách quan, minh bạch:

Thực hiện đánh giá hằng tháng, hằng quý, hằng năm không thực chất; nể nang, cào bằng; không gắn đánh giá với sản phẩm, tiến độ và hiệu quả công việc; thiếu công khai, minh bạch trong quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm.

1.8. Vi phạm quy trình, gây nhiễu:

Không xây dựng hoặc không thực hiện đúng quy trình công tác; không rà soát, cập nhật, hoàn thiện quy trình; tự ý yêu cầu bổ sung hồ sơ ngoài quy định; kéo dài thời gian xử lý mà không có lý do chính đáng; không thông báo rõ ràng bằng văn bản hoặc trên hệ thống điện tử về lý do chậm giải quyết; cửa quyền, hách dịch, sách nhiễu; đòi hỏi, gợi ý nhận lợi ích vật chất hoặc phi vật chất.

1.9. Chậm ban hành, hoàn thiện cơ chế, chính sách:

Không kịp thời tham mưu xây dựng, rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định thuộc thẩm quyền; thiếu công khai, minh bạch trong tổ chức thực hiện; thực hiện không nghiêm nghị quyết, kết luận của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

1.10. Thiếu trách nhiệm trong tiếp công dân, đối thoại:

Không thực hiện nghiêm chế độ tiếp công dân định kỳ, đột xuất; né tránh đối thoại khi phát sinh vấn đề phức tạp, bức xúc; chậm giải quyết đơn thư, phản ánh, kiến nghị; không theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết luận sau tiếp dân.

1.11. Tổ chức đảng không thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ:

Không ban hành hoặc ban hành chậm chủ trương, kế hoạch lãnh đạo; không phân công trách nhiệm cụ thể; không đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện; đề nhiệm vụ chậm trễ, tồn đọng kéo dài.

1.12. Cán bộ lãnh đạo không thực hiện đầy đủ thẩm quyền:

Không ban hành quyết định, quy chế, quy trình thuộc trách nhiệm; không trực tiếp chỉ đạo nhiệm vụ trọng tâm; không theo dõi, kiểm soát việc thực hiện; né tránh trách nhiệm cá nhân khi xảy ra sai sót.

2. Nhóm 2: Vi phạm do thiếu chủ động, đùn đẩy, né tránh và thiếu trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ (09 biểu hiện)

2.1. Không thực hiện đúng chức trách, thẩm quyền:

Thực hiện không đầy đủ hoặc không đúng nguyên tắc, quy trình, tiêu chuẩn, điều kiện; không chấp hành phân công; không hoàn thành nhiệm vụ được giao mà không có lý do chính đáng.

2.2. Chậm xử lý công việc cấp bách, nổi cộm:

Không ưu tiên giải quyết các nhiệm vụ cấp bách, vấn đề lớn, khó, nhạy cảm; để tồn đọng kéo dài, gây bức xúc trong Nhân dân, doanh nghiệp.

2.3. Tham mưu thiếu rõ ràng, thiếu chính kiến:

Tham mưu “lòng vòng”, né tránh quan điểm; không xác định rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ trách nhiệm; không chịu trách nhiệm chính đến cùng đối với nội dung tham mưu.

2.4. Đùn đẩy, chuyển trách nhiệm thuộc thẩm quyền:

Đẩy việc lên cấp trên hoặc chuyên ngành sang đơn vị khác khi thuộc thẩm quyền giải quyết của mình; né tránh ký, quyết định, chịu trách nhiệm. Lạm dụng việc lấy ý kiến phối hợp của các cơ quan khác để kéo dài thời gian hoặc né tránh việc ra quyết định thuộc thẩm quyền.

2.5. Né tránh trả lời, trả lời chung, chung chung, không rõ quan điểm:

Không trả lời hoặc trả lời chung chung, không rõ chính kiến; chậm trễ trong việc tiếp thu, phản hồi ý kiến thuộc thẩm quyền.

2.6. Xa rời thực tế, báo cáo không trung thực:

Không sâu sát địa bàn, lĩnh vực phụ trách; không nắm chắc tình hình ; báo cáo chậm, báo cáo sai lệch, không phản ánh đúng kết quả thực hiện nhiệm vụ.

2.7. Thờ ơ, vô cảm trước bức xúc của Nhân dân:

Không giải quyết hoặc giải quyết không hết trách nhiệm các phản ánh, kiến nghị; thiếu thái độ phục vụ; không coi sự hài lòng của Nhân dân, doanh nghiệp là thước đo cao nhất.

2.8. Thiếu trách nhiệm trong xử lý cán bộ dưới quyền:

Không kịp thời xem xét, xử lý cán bộ vi phạm; để kéo dài tình trạng trì trệ, yếu kém; không điều chuyển, thay thế khi cần thiết.

2.9. Không tiếp thu, xử lý kiến nghị sau giám sát:

Không nghiêm túc tiếp thu ý kiến của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội, báo chí và Nhân dân; không có giải pháp khắc phục sau giám sát, phản biện.

3. Nhóm 3: Vi phạm trong thực hiện cơ chế bảo vệ, khuyến khích đổi mới (04 biểu hiện)

3.1. Không bảo vệ người đấu tranh chống tiêu cực:

Không thực hiện hoặc thực hiện hình thức cơ chế bảo vệ người phản ánh, tố giác; không bảo đảm an toàn, quyền lợi chính đáng của người đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

3.2. Thực hiện hình thức chủ trương khuyến khích cán bộ năng động:

Không tạo điều kiện về cơ chế, chính sách, nguồn lực để cán bộ dám nghĩ, dám làm; để tồn tại tâm lý sợ sai, sợ trách nhiệm.

3.3. Không bảo đảm điều kiện thực thi khi trao quyền:

Trao quyền nhưng không giao đủ nguồn lực, không làm rõ phạm vi thẩm quyền và trách nhiệm giải trình ; thiếu kiểm tra, hướng dẫn, hỗ trợ trong quá trình thực hiện.

3.4. Lợi dụng cơ chế khuyến khích để bao che vi phạm:

Lợi dụng chủ trương bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm để vụ lợi, hợp thức hóa sai phạm, bao che hành vi tham nhũng, tiêu cực.

II. Một số biểu hiện vi phạm trách nhiệm của người đứng đầu Ngoài các biểu hiện vi phạm đã nêu tại Mục I, người đứng đầu có thể được nhận diện qua các biểu hiện vi phạm sau đây:

1. Nhóm 1: Vi phạm trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ (06 biểu hiện)

1.1. Buông lỏng lãnh đạo, né tránh trách nhiệm:

Ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo chung chung ; không giao rõ người, rõ việc, rõ thời gian hoàn thành; thiếu đôn đốc, kiểm tra kết quả thực hiện. Không trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo các nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ mới, việc khó, phức tạp, nhạy cảm; khoán trắng cho cấp dưới; không chủ trì xử lý các vấn đề thuộc thẩm quyền ; né tránh trách nhiệm cá nhân khi phát sinh sai sót, vụ việc phức tạp hoặc khi kết quả không đạt yêu cầu; đùn đẩy trách nhiệm cho tập thể hoặc cấp dưới.

1.2. Thiếu chủ động trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tạo lập nguồn lực:

Không chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch công tác toàn khóa, hằng năm, hằng quý gắn với mục tiêu, chỉ tiêu và yêu cầu phát triển cụ thể; thiếu tầm nhìn chiến lược, thiếu dự báo tình hình; chậm phát hiện và xử lý các điểm nghẽn về cơ chế, chính sách, tổ chức thực hiện. Không chủ động đề xuất, huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực (nhân lực, tài lực, vật lực, dữ liệu, cơ chế) để phục vụ nhiệm vụ được giao; không kịp thời điều chỉnh giải pháp khi bối cảnh thay đổi, đề địa phương, cơ quan, đơn vị rơi vào thế bị động, lúng túng, xử lý tình huống chậm trễ, làm ảnh hưởng đến tiến độ và hiệu quả thực hiện nhiệm vụ.

1.3. Không thiết lập cơ chế kiểm soát quyền lực trong nội bộ:

Không ban hành hoặc không hoàn thiện quy chế làm việc, quy định phân công, phân cấp, ủy quyền; không xây dựng cơ chế kiểm soát, giám sát nội bộ; để xảy ra tình trạng chòng chẹo, khoảng trống trách nhiệm hoặc lạm quyền trong phạm vi quản lý; không công khai, minh bạch trong điều hành.

1.4. Không gắn trách nhiệm cá nhân với kết quả cuối cùng:

Không xác lập rõ cơ chế chịu trách nhiệm cá nhân; không nhận trách nhiệm khi chỉ tiêu, nhiệm vụ không hoàn thành; không gắn trách nhiệm người đứng đầu với kết quả phát triển kinh tế - xã hội, cải cách hành chính, chuyển đổi số, giải ngân, giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc phạm vi phụ trách.

1.5. Không thực hiện đầy đủ trách nhiệm giải trình và công khai trách nhiệm:

Chậm hoặc không thực hiện chế độ báo cáo theo quy định; không trực tiếp giải trình khi có yêu cầu của cấp có thẩm quyền hoặc khi phát sinh vấn đề bức xúc; không công khai kết quả thực hiện nhiệm vụ; né tránh trách nhiệm chính trị trước tập thể và Nhân dân; không chủ động nhận trách nhiệm khi để xảy ra hạn chế, yếu kém trong phạm vi phụ trách.

1.6. Không tổ chức triển khai quản trị số và theo dõi nhiệm vụ trên môi trường điện tử:

Không cập nhật, theo dõi nhiệm vụ trên hệ thống quản lý điện tử; không áp dụng công cụ quản trị theo mục tiêu và kết quả; không sử dụng dữ liệu trong điều

hành; dễ xảy ra tình trạng báo cáo hình thức, thiếu căn cứ số liệu; không xây dựng cơ chế cảnh báo sớm nguy cơ chậm trễ, sai phạm trong phạm vi quản lý.

2. Nhóm 2: Vi phạm trong quản lý cán bộ, công chức, viên chức (04 biểu hiện)

2.1. Dung túng tình trạng trì trệ, mất đoàn kết nội bộ:

Không kịp thời chấn chỉnh biểu hiện bè phái, cục bộ, mất đoàn kết; để kéo dài tình trạng trì trệ, kém hiệu quả; không xử lý dứt điểm mâu thuẫn nội bộ ảnh hưởng đến hiệu lực, hiệu quả hoạt động của địa phương, cơ quan, đơn vị.

2.2. Không chủ động bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung khi bị phản ánh, hiểu nhầm; không phân biệt rõ sai phạm vụ lợi với rủi ro trong quá trình đổi mới; để hình thành tâm lý sợ sai, né tránh trong đội ngũ.

Không kịp thời xem xét, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung khi bị phản ánh, hiểu nhầm; không phân biệt rõ sai phạm vụ lợi với rủi ro trong quá trình đổi mới; để hình thành tâm lý sợ sai, né tránh trong đội ngũ.

2.3. Không kịp thời thay thế, sắp xếp lại bộ máy khi cần thiết:

Không chủ động rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy thuộc thẩm quyền; không đề xuất điều chỉnh nhân sự khi không đáp ứng yêu cầu; để bộ máy công kênh, hoạt động kém hiệu lực, hiệu quả.

2.4. Không xây dựng môi trường làm việc liêm chính, khuyến khích đổi mới:

Không tạo môi trường làm việc minh bạch, dân chủ, khuyến khích sáng tạo; để tồn tại tâm lý e dè, sợ trách nhiệm trong đội ngũ; không thúc đẩy tinh thần dấn thân, cải tiến, đổi mới; không phát huy vai trò nêu gương để lan tỏa văn hóa trách nhiệm trong địa phương, cơ quan, đơn vị.

III. Về việc đánh giá, xử lý vi phạm

1. Người đứng đầu cấp ủy, thủ trưởng địa phương, cơ quan, đơn vị có trách nhiệm căn cứ khung nhận diện các biểu hiện nêu trên để cụ thể hóa phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và đặc điểm tình hình của từng địa phương, cơ quan, đơn vị.

2. Việc đánh giá, xem xét, xử lý vi phạm phải bám sát Quy định số 69-QĐ/TW ngày 06/7/2022; Quy định số 264-QĐ/TW ngày 14/02/2025 của Bộ Chính trị về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định số 69-QĐ/TW; Quy định số 296-QĐ/TW, ngày 30/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; Quy định số 03-QĐ/TU của Ban Thường vụ Thành ủy và các quy định khác của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

3. Việc xử lý vi phạm phải gắn trực tiếp với trách nhiệm cá nhân được phân công phụ trách, trước hết là trách nhiệm của người đứng đầu, không để xảy ra tình trạng vi phạm kéo dài, tái diễn nhiều lần nhưng không được xem xét, xử lý kịp thời. Kết quả giám sát, phản biện của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và thông tin phản ánh từ báo chí, người dân là một trong những nguồn dữ liệu, kênh thông tin quan trọng để cấp ủy nhận diện, đối chiếu với các biểu hiện vi phạm nêu tại Phụ lục này trong quá trình xem xét, đánh giá và xử lý./.